TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 27 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Hương và ông Lê Xuân Cương

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phan Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà***: Ông Lương Xuân Định - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo

1. Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 07/5/1995 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn S, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q và bà Vũ Thị L; Có vợ là Phạm Thị C và 02 con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/12/2024, tạm giam từ ngày 26/12/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện B - Trại tạm giam công an tỉnh L. Có mặt tại phiên toà.

2. Phạm Thị C (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 21/9/1992 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn S, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn Q1 và bà Ngô Thị C1; Có chồng là Nguyễn Văn H và 02 con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/12/2024, ngày 25/12/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và T hoãn xuất cảnh. Hiện đang tại ngoại tại thôn S, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11/2024, Nguyễn Văn H lên mạng xã hội tìm hiểu cách sản xuất pháo nổ, mục đích để sản xuất pháo sử dụng trong dịp Tết nguyên đán. Ngày 20/11/2024, bị cáo H đã sử dụng điện thoại Samsung A73 của mình vào ứng dụng Tiktok đặt mua tại cửa hàng T2 "HC tết" 0,5kg lưu huỳnh với giá 55.000 đồng và 1kg $KCLO_3$ với giá 120.000 đồng, đến ngày 23/11/2024 H nhận được hàng. Sau khi nhận được các chất trên, H bắt đầu chế tạo pháo nổ theo hướng dẫn trên mạng Youtube. Cách thức chế tạo pháo nổ như sau: H lấy than có sẵn ở trong bếp nhà mình đập thành bột mịn rồi trộn đều lưu huỳnh, $KCLO_3$, bột than với nhau theo tỷ lệ 1 lưu huỳnh/2,5 bột than/3 $KCLO_3$ để làm thuốc pháo. Tiếp đó, bị cáo làm vỏ pháo bằng cách dùng dao gọt hoa quả rọc giấy (loại giấy học sinh) thành các mảnh rộng khoảng 5cm và 10cm, xếp liên tiếp rồi quấn lại, cuối cùng dùng keo dán mép giấy ngoài cùng lại. Đối với pháo bánh thì dùng ống thép inox làm cốt lõi, đối với pháo cối quả rời thì làm cốt lõi bằng ống sáo trúc. Sau khi cuốn vỏ pháo xong, H dùng tua vít ấn mạnh các lớp giấy vào phía trong để bịt một đầu lại, dùng ống nhựa để lấy thuốc pháo đổ vào trong vỏ pháo. Ngòi pháo được làm bằng cách rắc thuốc pháo vào nilon màng bọc thực phẩm sau đó dùng tay quấn vê miết mạnh xuống nền nhà tạo thành dây tròn nhỏ và dùng kéo cắt thành từng đoạn khoảng 5cm. Sau đó, bị cáo lấy ngòi pháo cắm một đầu vào miệng quả pháo vừa đổ thuốc pháo vào và dùng tua vít ấn mạnh các lớp giấy vào phía trong để bịt đầu vừa cắm ngòi pháo lại. Sau cùng bị cáo lấy keo sữa Latex trộn với cát để bịt 2 đầu của quả pháo lại và dùng giấy mầu đỏ quấn ngoài cùng rồi dùng keo dán lại. Bị cáo bện và tết các ngòi pháo lại với nhau thành bánh dài khoảng 1m, đối với pháo cối thì bị cáo để rời từng quả.

Sau khi sản xuất được khoảng hơn 2 bánh pháo thì hết nguyên liệu, lúc này vợ bị cáo là Phạm Thị C nhìn thấy ở bếp có một số giấy vụn bị cắt nên đã hỏi và được H cho biết đang chế tạo pháo nổ để đốt chơi tết. Ngày 25/11/2024, H tiếp tục đặt mua tại cửa hàng T2 "Giỏ H" 3 kg $KCLO_3$ với giá 330.000 đồng và 1kg lưu huỳnh với giá 110.000 đồng, đến ngày 29/11/2024 thì nhận được hàng và tiếp tục chế tạo pháo nổ theo cách như trên. Phạm Thị C biết H chế tạo pháo ở bếp vào buổi tối nên C đã trông con để các con không xuống bếp cho H làm pháo.

Đến ngày 13/12/2024, khi chế tạo được 05 bánh pháo nổ và 77 quả pháo cối thì H cho vào thùng xốp cất ở gian bếp giáp với phòng ngủ và nói với Phạm Thị C về việc đã sản xuất xong pháo. Do sợ cháy nổ nên sáng ngày 17/12/2024, H bảo với C chở thùng xốp bên trong có pháo nổ sang nhà ông Phạm Văn Q1 và bà Ngô Thị C1 (bố mẹ C) ở thôn C, xã S để cất giấu, C đồng ý. H bê thùng xốp đựng pháo nổ buộc lên xe máy biển số 15B3-867.94 để vợ chở đi cất giấu. Khi Phạm Thị C đang chở theo thùng xốp chứa pháo đến địa phận thôn C, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ khi bắt giữ bị cáo C gồm: 01 thùng xốp có các túi màu đen, mở kiểm tra bên trong các túi có 36 khối hình trụ màu trắng có dây nối (*mẫu M1*), 41 khối hình trụ màu đỏ có dây nối (*mẫu M2*), 05 cuộn gồm các khối hình trụ màu đỏ có dây nối (*mẫu M3*), C khai nhận đó là pháo nổ. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Phạm Thị C 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WINNER, biển số 15B3-867.94 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax.

Kết quả khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Phạm Thị C tại thôn S, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai, quá trình khám xét Nguyễn Văn H đã tự giác giao nộp: 01 tua vít màu đen; 01 kéo màu trắng dài 14cm; 02 cuộn nilon (loại màng bọc thực phẩm) màu trắng; 01 ống sáo trúc; 01 ống tuýp sắt bằng ninox màu trắng; 01 ống nhựa dạng ống hút một đầu vát nhọn; 01 dao gọt hoa quả; 01 bao tải bên trong có một túi nilon màu trắng đựng nhiều vở học sinh và giấy; 01 túi nilon màu trắng bên trong có giấy màu đỏ đựng tinh bột màu vàng nhạt (*mẫu M4*); 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 túi nilon, trong đó 01 túi nilon đựng chất bột màu trắng (*mẫu M5*) và 02 túi nilon đựng tinh bột màu vàng (*mẫu M6 và M7*); 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 02 túi nilon đựng chất bột màu đen (*mẫu M8 và M9*); 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa nhiều viên màu xám (*mẫu M10*) và 02 viên màu trắng sữa (*mẫu M11*); 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu vàng đựng tinh bột màu vàng (*mẫu M12*); 01 túi nilon màu hồng bên trong có 01 túi chứa dạng bột lỏng bên ngoài ghi là KEO SỮA LATEX, H khai nhận những đồ vật nêu trên H sử dụng vào việc sản xuất pháo nổ. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax và chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy.

Tại Kết luận giám định số 20/KL-GĐCN ngày 20/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L, kết luận:

+ Mẫu M1: 36 khối trụ màu trắng, mỗi khối đều được bịt kín hai đầu, tại một đầu có gắn một dây dẫn có khối lượng 5,05 kg là pháo nổ.

+ Mẫu M2: 41 khối trụ màu đỏ, mỗi khối đều được bịt kín hai đầu, tại một đầu có gắn một dây dẫn có khối lượng 6,90 kg là pháo nổ.

+ Mẫu M3: Các khối trụ màu đỏ, mỗi khối đều được bịt kín hai đầu, tại một đầu có gắn một dây dẫn, các dây dẫn này kết nối các khối trụ màu đỏ khác tạo thành 05 (năm) cuộn có khối lượng 7,96 kg là pháo nổ.

+ Mẫu M4: Chất bột màu vàng nhạt có khối lượng 104,94 gam là Lưu huỳnh (S).

+ Mẫu M5: Chất bột màu trắng có khối lượng 509,22 gam là Natri Benzoat (C_6H_5COONa).

+ Mẫu M6: Chất bột màu vàng có khối lượng 374,86 gam là Lưu huỳnh (S).

+ Mẫu M7: Chất bột màu vàng có khối lượng 101,09 gam là Lưu huỳnh (S).

+ Mẫu M8: Chất bột màu đen có khối lượng 68,84 gam là C2 (C).

+ Mẫu M9: Chất bột màu đen có khối lượng 269,17 gam là C2 (C).

+ Mẫu M10: Các viên màu xám có khối lượng 35,33 gam thành phần chính là hỗn hợp Kali Clorat ($KCLO_3$), Lưu huỳnh (S).

+ Mẫu M11: 02 (hai) viên màu trắng sữa có khối lượng 0,91 gam là hỗn hợp của Kali Clorat ($KCLO_3$) và Lưu huỳnh (S).

+ Mẫu M12: Chất bột màu vàng có khối lượng 496,23 gam là Lưu huỳnh (S).

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSBT ngày 10/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị C về tội "Sản xuất hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và không đề nghị gì. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị C phạm tội "Sản xuất hàng cấm". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, xử phạt bị cáo C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo, tuyên thời gian thử thách cho các bị cáo theo quy định. Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị trả tự do cho bị cáo H tại phiên toà. Hình phạt bổ sung không đề nghị. Vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ khối lượng pháo nổ và các hoá chất được ký hiệu mẫu từ M1 đến M12 còn lại sau giám định. Tịch thu tiêu huỷ: 01 tua vit, 01 kéo, 02 cuộn nilon màng bọc thực phẩm, 01 ống sáo trúc, 01 ống tuýp sắt, 01 ống nhựa dạng ống hút, 01 dao gọt hoa quả, 01 bao tải bên trong chưa s giấy vở, 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa chất bột lỏng ghi là K sữa Latex. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Samsung A73 và 01 xe mô tô Honda biển kiểm soát 15B3-867.94 cùng đăng ký xe. Tiếp tục tạm giữ điện thoại di động Iphone 12 Promax để đảm bảo thi hành án. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận tháng 11/2024 bị cáo đã chuẩn bị các công cụ, đặt mua các vật liệu và tự mình chế tạo ra pháo nổ mục đích để sử dụng trong dịp Tết nguyên đán. Tổng khối lượng pháo nổ thu giữ của bị cáo là 19,91kg. Như vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Sản xuất hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Phạm Thị C, khi biết H đang sản xuất pháo mặc dù H không bàn bạc phân công nhiệm vụ cho bị cáo nhưng cả hai bị cáo đã tự tiếp nhận ý chí của nhau, bị cáo C đã không can ngăn mà giúp bị cáo H trông con để H yên tâm sản xuất pháo. Sau khi bị cáo H sản xuất pháo xong, bị cáo C đã giúp H mang pháo đi cất giấu. Do đó bị cáo C phải chịu trách nhiệm chung với bị cáo H và hành vi của bị cáo C là đồng phạm với bị cáo H về tội "Sản xuất hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

[3]. Bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị C đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật song các bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân. Bị cáo hiểu rõ pháp luật nghiêm cấm việc sản xuất pháo nổ nhưng vẫn cố ý sản xuất pháo để sử dụng. Vụ án này là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không bàn bạc phân công nhiệm vụ mà đã tự tiếp nhận ý chí với nhau trong đó bị cáo H là người trực tiếp sản xuất pháo, bị cáo C tự tiếp nhận ý chí giúp sức về mặt tinh thần để H yên tâm sản xuất. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc để cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo H có bà nội là người có công được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị cáo C có ông nội là người có công là người có công được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Vì vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo H và bị cáo C đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và nơi cư trú ổn định, bị cáo và bị cáo H là vợ chồng, chính quyền địa phương đã xác nhận gia đình bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hiện đang nuôi dưỡng hai con nhỏ, tại địa phương các bị cáo chấp hành tốt pháp luật. Do đó để thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật thì không cần thiết phải cách ly bị cáo H và bị cáo C ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho địa phương quản lý giám sát cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo.

[5]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phạt bổ sung các bị cáo là phù hợp.

[6]. Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ tổng cộng 19,91kg pháo nổ tại các mẫu M1, M2, M3, cơ quan giám định đã sử một phần và hoàn lại

tổng cộng 18,19kg. Vật chứng đã được niêm phong trong 01 hộp xốp và được gửi tại Kho K10 Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai, đây là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các mẫu giám định từ M4 đến M12 sau trích mẫu giám định cơ quan giám định đã hoàn trả và được niêm phong trong 01 hộp giấy, được gửi tại Kho K10 Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai. Đây đều là các hoá chất bị cáo sử dụng để sản xuất pháo nên cũng cần tịch thu tiêu huỷ.

Các vật chứng gồm: 01 tua vít, 01 kéo, 02 cuộn nilon màng bọc thực phẩm, 01 ống sáo trúc, 01 ống tuýp sắt, 01 ống hút nhựa, 01 dao gọt hoa quả, 01 bao tải đựng giấy vở học sinh, 01 túi nilon chứa bột lỏng keo sữa Latex. Đây đều là các công cụ bị cáo sử dụng sản xuất pháo nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax thu giữ của bị cáo C, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo C. Điện thoại di động Iphone 12 Promax của bị cáo H không liên quan tới hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo H. Điện thoại di động Samsung A73 bị cáo H đã sử dụng để đăng nhập và mua vật liệu trên ứng dụng Tiktok, hiện đã cũ hỏng card màn hình không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 xe mô tô Honda biển kiểm soát 15B-867.94 kèm đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn T1, đây là tài sản chung của bị cáo H và C, các bị cáo đã sử dụng xe mang pháo nổ đi cất giấu nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Liên quan đến vụ án có cửa hàng T2 “HC Tết” và “Giỏ Hàng A H1” mà bị cáo H đặt mua nguyên liệu sản xuất pháo. Hiện các cửa hàng không còn hoạt động trên ứng dụng tiktok và quá trình điều tra đến nay chưa xác định được chủ cửa hàng nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ là đúng quy định.

[8]. Về đề nghị của bị cáo, kiểm sát viên: Xét thấy tại phiên toà các bị cáo không đề nghị gì nên hội đồng xét xử không xem xét. Kiểm sát viên đề nghị

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Thị C phạm tội “Sản xuất hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị C 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị C cho Công an xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai giám sát trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Văn H và

Phạm Thị C cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L các vật chứng để xử lý theo quy định gồm:

+ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định của các mẫu M1, M2, M3 được niêm phong trong 01 hộp xốp, trên một mặt của hộp niêm phong có dán giấy in nội dung "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Phạm Thị C tại thôn C, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 17/12/2024".

+ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định của các mẫu từ M4 đến M12 được niêm phong trong 01 hộp giấy, trên một mặt của hộp niêm phong có dán từ giấy ghi nội dung "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thị C tại thôn S, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 17/12/2024.

Vật chứng được gửi tại Kho K10 Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng số 12/BB-K10 ngày 27/12/2024.

- Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng:

+ 01 tua vít màu đen lõi rút 2 đầu, một đầu 4 cạnh, một đầu 2 cạnh có kích thước dài 12,5cm

+ 01 kéo màu trắng kích thước dài 14cm

+ 02 cuộn nilon loại màng bọc thực phẩm màu trắng kích thước lõi giấy dài 33cm, màng bọc nilon kích thước dài 29,5cm

+ 01 ống sáo trúc kích thước dài 43,3cm rộng 15cm

+ 01 ống tuýp sắt màu trắng kích thước dài 47,3cm rộng 1cm

+ 01 ống nhựa dạng ống hút một đầu vát nhọn kích thước dài 22cm rộng 0,8cm

+ 01 dao gọt hoa quả cán màu vàng, có chữ KIWI kích thước dài 21cm, lưỡi dao rộng 02 cm

+ 01 bao tải bên trong có núi nilon màu trắng đựng nhiều sách vở học sinh

+ 01 túi nilon màu hồng bên trong có một túi chứa dạng bột lỏng bên ngoài ghi KEO SỮA LATEX.

+ 01 điện thoại di động Samsung A73 màu xanh, số IMEI 1: 352828294671803/01, IMEI 2: 354462614671802/01, điện thoại cũ đã bị hỏng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô HONDA loại WINER màu bạc đen đỏ, biển số đăng ký 15B3-867.94, số máy KC34E1195785, số khung RLHKC3714LY810799, dung tích xi lanh 124cm^3, kèm giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 313369 cấp ngày 28/11/2020 mang tên Nguyễn Văn T1.

- Trả lại cho Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu đen, số IMEI 352048888760736, bên trong lắp sim Viettel số thuê bao 0986018695.

Vật chứng đã được chuyển tới Cơ quan thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2025.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Phân trại tạm giam huyện BT (2);
- PV06 Công an tỉnh LC;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh LC;
- Bị cáo (2);
- UBND xã Gia Phú;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Thị Giang Thanh